

Bản án số: 06/2021/HSST
Ngày 05-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo; Ông Điều Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa:

Ông Trần Anh Văn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐ-XX ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị A; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1957; Tại Camphuchia; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 9, xã ĐỎ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: làm nông; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Đinh Thị C (đã chết); Bị cáo có chồng là ông Võ Văn D, sinh năm 1954 và 04 con chung, lớn sinh năm 1975, nhỏ sinh năm 1989; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 09 tháng 01 năm 2020 thực hiện hành vi đánh bạc, ngày 14 tháng 02 năm 2020 bị Công an xã ĐỎ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng; Bị cáo được tại ngoại cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1978; HKTT: Thôn BL, xã BGM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

Bà Trần Thị E, sinh năm 1967; HKTT: Thôn 3, xã ĐỎ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

Bà Đặng Thị F, sinh năm 1972; HKTT: Thôn ĐL, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

Bà Lê Thị G, sinh năm 1980; HKTT: Thôn ĐL, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20 tháng 8 năm 2020 Nguyễn Thị A, Nguyễn Thị Hồng Đ, Đặng Thị F và Trần Thị E đến quán cà phê của bà Lê Thị G, SN: 1980 tại thôn ĐL, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập chơi. Tại đây Nguyễn Thị A, Nguyễn Thị Hồng Đ, Đặng Thị F và Trần Thị E rủ nhau và cùng chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền.

Hình thức đánh bài tứ sắc như sau: bị can và các đối tượng sử dụng bộ bài tứ sắc 112 lá, sau đó chia đều cho 04 người chơi, mỗi người 20 lá bài (*riêng người đánh đầu tiên là 21 lá*). Các lá bài còn dư úp xuống chiếu bạc. Người đánh trước sẽ đánh ra 01 lá bài, người chơi tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu lá bài đó kết hợp lại với số bài cầm trên tay thành nhóm bài hợp lệ (*có quân bài cùng chất: tướng, sĩ, tượng, xe, pháo, mã chốt và cùng màu: trắng, đỏ, xanh lá, vàng*), nếu không ăn lá bài đó thì sẽ bốc 01 lá bài từ số bài dư được để ở dưới chiếu. Sau khi ăn bài hoặc bốc bài người chơi sẽ phải đánh ra 01 lá bài, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi người chơi không còn bài lẻ để đánh thì người chơi đó thắng và ăn hết số tiền cược. Trường hợp nếu người chơi có 04 con bài giống nhau thì được gọi là tới quân. Tiền cược mỗi ván là 30.000 đồng, nếu tới quân thì sẽ ăn số tiền gấp đôi là 60.000 đồng.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập phối hợp Công an xã ĐỒ tiến hành kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị A, Nguyễn Thị Hồng Đ, Đặng Thị F và Trần Thị E đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài Tứ sắc thắng thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tứ sắc có 112 lá và lập biên bản niêm phong đối với số tiền 250.000 đồng thu giữ tại vị trí ngồi của Trần Thị E, niêm phong số tiền 500.000 đồng thu giữ tại vị trí ngồi của Nguyễn Thị A.

Quá trình điều tra xác định số tiền đem theo và sử dụng vào việc đánh bạc như sau:

Nguyễn Thị A đem theo 100.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc A thắng 400.000 đồng.

Trần Thị E đem theo 300.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc E thua 50.000 đồng.

Nguyễn Thị Hồng Đ đem theo 200.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc Đ thua hết số tiền trên.

Đặng Thị F đem theo 150.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc F thua hết số tiền trên.

Như vậy, tổng số tiền các bị can sử dụng vào việc đánh bạc là 750.000 đồng.

Về vật chứng:

Đối với 01 bộ bài tứ sắc (112 lá) là công cụ mà bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; xét thấy không còn giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 250.000 đồng thu giữ tại vị trí ngồi của Trần Thị E, số tiền 500.000 đồng thu giữ tại vị trí ngồi của Nguyễn Thị A là số tiền mà bị can và các đồng phạm đã sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSBGM ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị A về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị A mức án từ 6-9 tháng tù.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 05/CT-VKSBGM ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với kết luận điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang,

biên bản thu giữ tài sản, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nhằm mục đích đánh bạc để hưởng lợi, nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20 tháng 8 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thị A cùng các đối tượng Trần Thị E, Nguyễn Thị Hồng Đ và Đặng Thị F thực hiện hành vi đánh bạc tứ sắc trái phép thắng thua bằng tiền tại quán cà phê của Lê Thị G ở thôn ĐL, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 750.000 đồng. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị A có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Như vậy, căn cứ vào hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, trong quá trình thực hiện tội phạm, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Mặc dù biết rõ việc Đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền một cách nhanh chóng mà bị cáo đã thực hiện. Mặc dù, số tiền bị cáo bỏ ra đánh bạc là 100.000 đồng chưa đủ định lượng để khởi tố, truy tố và xét xử, nhưng bị cáo có 01 tiền sự. Cụ thể là: Ngày 09 tháng 01 năm 2020, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc, ngày 14 tháng 02 năm 2020 bị Công an xã ĐỒ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của khu dân cư. Hành vi đó còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm chiếm đoạt tài sản để có tiền đánh bạc. Vì vậy, tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có cơ sở và phù hợp với pháp luật.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi của mình, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] **Về hình phạt bổ sung:** xét bị cáo có nghề nghiệp làm nông nhưng thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[7] Đối với các đối tượng Trần Thị E, Nguyễn Thị Hồng Đ và Đặng Thị F có thực hiện hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, số tiền sử dụng để đánh bạc dưới mức tối thiểu để xử lý hình sự. Đồng thời, các đối tượng này chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó Công an huyện Bù Gia Mập đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên nên HĐXX không đặt vấn đề để xử lý.

[8] **Về vật chứng vụ án:**

Đối với 01 bộ bài tứ sắc (112 lá) là công cụ mà bị cáo cùng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, xét thấy không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 250.000 đồng thu giữ tại vị trí ngồi của đối tượng Trần Thị E, số tiền 500.000 đồng thu giữ tại vị trí ngồi của bị cáo Nguyễn Thị A, đây là số tiền đã sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Đối với lời phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa, Hội đồng xét thấy có cơ sở nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị A** (tên gọi khác: không) phạm tội **“Đánh bạc”**

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 50; 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A **12 (mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã ĐỒ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị A do bị cáo hiện không có thu nhập ổn định.

3. Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ sắc (112 lá).

Tuyên tịch thu sung công Quỹ Nhà nước đối với số tiền 750.000 đồng đã sử dụng vào việc đánh bạc (*trong đó, của bị cáo Nguyễn Thị A là 500.000 đồng; Đối tượng Trần Thị E 250.000 đồng*)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008690; ký hiệu: D47/2017; Quyết số 0174 ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập).

4. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập
- UBND xã Đắc O
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VĂN PHÚ VINH

